

KẾ HOẠCH

**Thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng
nông thôn mới trên địa bàn xã Cường Lợi giai đoạn 2021 - 2025**

Căn cứ Nghị quyết số 25/2021/QH15 ngày 28/7/2021 của Quốc hội về phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ: số 263/QĐ-TTg ngày 22/02/2022 về phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025; số 318/QĐ-UBND ngày 08/3/2022 về việc ban hành Bộ Tiêu chí quốc gia xã nông thôn mới và Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới nâng cao, giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Căn cứ Nghị quyết số 23-NQ/HU ngày 20/8/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Đình Lập về lãnh đạo xây dựng nông thôn mới huyện Đình Lập giai đoạn 2021-2025; Nghị quyết số 47/NQ-HĐND ngày 03/11/2021 của HĐND huyện về xây dựng huyện Đình Lập trở thành huyện nông thôn mới vào năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 21-NQ/ĐU ngày 24/12/2021 của Ban chấp hành Đảng bộ xã Cường Lợi Về lãnh đạo xây dựng nông thôn mới xã Cường Lợi, giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Kế hoạch số 195/KH-UBND ngày 17/6/2022 của UBND huyện Đình Lập về việc Thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn huyện Đình Lập giai đoạn 2021 – 2025;

UBND xã Cường Lợi ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn xã Cường Lợi giai đoạn 2021 - 2025, cụ thể

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia (MTQG) về xây dựng nông thôn mới trên địa bàn xã giai đoạn 2021-2025 là căn cứ để các ban, ngành, đoàn thể của xã, các đơn vị trên địa bàn xã, các thôn, Ban Chỉ đạo, Ban Quản lý các chương trình MTQG xã xây dựng và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 của cấp, ngành mình; phát huy vai trò, trách nhiệm của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội, đặc biệt là sự tham gia trực tiếp

của người dân để tổ chức thực hiện một cách đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ mục tiêu Chương trình xây dựng nông thôn mới trên địa bàn xã.

- Trên cơ sở những kết quả đã đạt được và kinh nghiệm trong lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới những năm qua, tiếp tục đẩy mạnh phong trào thi đua “Toàn dân đoàn kết chung sức xây dựng nông thôn mới”, tạo sự thống nhất trong nhận thức và hành động, sự đồng thuận trong xã hội; phát huy tính năng động, sáng tạo, chủ động khắc phục khó khăn; khắc phục tư tưởng trông chờ, ỷ lại vào sự hỗ trợ của Nhà nước để thực hiện có hiệu quả Chương trình xây dựng nông thôn mới trên địa bàn xã.

2. Yêu cầu

Cấp ủy, chính quyền xác định xây dựng nông thôn mới là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên trong kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội; công tác chỉ đạo, điều hành thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới phải đảm bảo nguyên tắc tập trung cho cơ sở. Công tác tuyên truyền vận động phải bám sát vào mục tiêu kế hoạch đề ra, huy động mọi tầng lớp nhân dân tham gia thực hiện Chương trình, tạo chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức và hành động của cán bộ và nhân dân trong việc tổ chức thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025.

Các ngành chuyên môn của xã, các đơn vị trên địa bàn xã theo chức năng, nhiệm vụ, có trách nhiệm triển khai thực hiện quyết liệt, hiệu quả các tiêu chí xây dựng nông thôn mới thuộc lĩnh vực của ngành, đơn vị mình phụ trách, đồng thời hướng dẫn các thôn tập trung thực hiện Chương trình xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025.

Các thôn thực hiện quyết liệt Chương trình xây dựng nông thôn mới trên địa bàn quản lý, bảo đảm hiệu quả, thiết thực theo kế hoạch đã đề ra.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Xây dựng xã Cường Lợi đạt chuẩn xã nông thôn mới kiểu mẫu vào năm 2024, có kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội cơ bản đồng bộ; chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng sản xuất hàng hóa và phát triển các hình thức sản xuất theo chuỗi giá trị phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương; gắn nông thôn với phát triển công nghiệp, dịch vụ; Nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của người dân nông thôn, nâng cao dân trí, đảm bảo về an ninh trật tự, thúc đẩy bình đẳng giới, bảo đảm môi trường, cảnh quan nông thôn sáng, xanh, sạch, đẹp, an toàn, giàu bản sắc văn hóa truyền thống, thích ứng với biến đổi khí hậu và phát triển bền vững.

2. Mục tiêu cụ thể

- Tập trung chỉ đạo thực hiện, đáp ứng đầy đủ mức đạt chuẩn theo yêu cầu của Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021 – 2025; Năm 2024: Hoàn thành xã Cường Lợi đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu giai đoạn 2021 - 2025.

- Thu nhập bình quân đầu người của xã đạt 60,5 triệu/người năm 2024, đạt 65 triệu/người năm 2025.

- Có ít nhất một mô hình thôn thông minh

- Đạt tiêu chí quy định xã nông thôn mới kiểu mẫu theo ít nhất một trong các lĩnh vực nổi trội nhất (về sản xuất, về giáo dục, về văn hóa, về du lịch, về cảnh quan môi trường, về an ninh trật tự, về chuyển đổi số...) mang giá trị đặc trưng của địa phương.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo Chương trình

- Tiếp tục xác định Chương trình xây dựng nông thôn mới là nhiệm vụ trọng tâm của các cấp các ngành và cả hệ thống chính trị; công tác chỉ đạo, triển khai thực hiện Chương trình phải bảo đảm toàn diện trên địa bàn toàn xã, tiếp tục chỉ đạo duy trì, bổ sung hoàn thiện và nâng cao chất lượng các tiêu chí đã đạt theo Bộ tiêu chí giai đoạn 2021-2025; có kế hoạch cụ thể để thực hiện theo Bộ tiêu chí xã nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021-2025, Quy định về xã nông thôn mới kiểu mẫu giai đoạn 2021-2025; xây dựng Khu dân cư kiểu mẫu; vườn mẫu, đặc biệt quan tâm đến lĩnh vực phát triển kinh tế, nâng cao thu nhập cho người dân theo hướng thực chất và bền vững.

- Thành lập, kiện toàn Ban Chỉ đạo, Ban quản lý các Chương trình MTQG, Ban phát triển thôn; phân công nhiệm vụ cụ thể cho ban, ngành, đoàn thể, đơn vị, thành viên Ban Chỉ đạo, Ban quản lý phụ trách địa bàn, lĩnh vực được phân công; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, đôn đốc, hướng dẫn nhằm kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện. Hàng quý giao ban, đánh giá kết quả thực hiện các tiêu chí và việc thực hiện của các đơn vị, cá nhân phụ trách; Khen thưởng và phê bình kịp thời đối với các tổ chức, cá nhân trong quá trình triển khai xây dựng NTM, các tổ chức, cá nhân phải chịu hoàn toàn trách nhiệm trước Ban chỉ đạo về kết quả thực hiện.

- Về phương thức lãnh đạo, chỉ đạo cần tiếp tục đổi mới theo hướng chuyển mạnh nhiệm vụ trực tiếp chỉ đạo các nội dung cụ thể của Chương trình cho cộng đồng thôn đảm nhiệm nhằm phát huy tối đa nội lực và tinh thần chủ động, sáng tạo của người dân và cộng đồng dân cư. Phát huy tối đa vai trò chủ thể, sự vào cuộc tham gia của người dân trong việc triển khai thực hiện chương trình xây dựng nông thôn mới với mục tiêu “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra và dân hưởng lợi”.

- Phát huy vai trò, trách nhiệm của tập thể lãnh đạo và người đứng đầu, lấy kết quả thực hiện chương trình xây dựng nông thôn mới là một trong các tiêu chí để kiểm điểm, đánh giá kết quả lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị của tập thể, người đứng đầu cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và tổ chức chính trị - xã hội hàng năm.

- Xây dựng các Nghị quyết, kế hoạch triển khai thực hiện chương trình xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2022-2025 kịp thời và phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.

2. Công tác tuyên truyền

- Tăng cường công tác tuyên truyền nhằm tạo sự chuyển biến mạnh mẽ hơn nữa về nhận thức của Cấp ủy Đảng, chính quyền và các tầng lớp nhân dân, phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị trong triển khai tổ chức thực hiện Chương trình xây dựng nông thôn mới, kịp thời phát hiện, biểu dương, khen thưởng và nhân rộng những cách làm mới, sáng tạo, hiệu quả, các điển hình tiên tiến trong triển khai thực hiện.

- Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện phong trào thi đua “Đình Lập cùng cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới”, phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”; đẩy mạnh thực hiện phong trào xây dựng thôn, gia đình văn hóa. Thực hiện tốt công tác Giáo dục - Đào tạo, chăm sóc sức khỏe nhân dân, vệ sinh môi trường nông thôn, cải tạo, nâng cấp các công trình vệ sinh gia đình, chuồng trại chăn nuôi đảm bảo vệ sinh môi trường. Thực hiện nghiêm túc các quy định về nếp sống văn hoá theo quy định.

3. Công tác đào tạo, tập huấn

Phối hợp với các cơ quan, tổ chức cấp trên tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng trên địa bàn; cử các cán bộ làm công tác xây dựng nông thôn mới là thành viên Ban chỉ đạo, Ban quản lý và Ban phát triển thôn, hợp tác xã, tổ hợp tác, chủ trang trại trên địa bàn xã tham gia các lớp đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng nhằm tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về năng lực tổ chức điều hành, quản lý và thực hiện Chương trình xây dựng nông thôn mới trên địa bàn xã ngày càng hiệu quả.

4. Huy động và bố trí nguồn lực

Tập trung sự lãnh đạo của cấp ủy Đảng, chính quyền, đồng thời phát huy vai trò của Mặt trận tổ quốc và các đoàn thể, tiếp tục huy động các nguồn lực từ nhân dân, các doanh nghiệp và tranh thủ các Chương trình mục tiêu quốc gia khác đang triển khai trên địa bàn xã để lồng ghép thực hiện xây dựng nông thôn mới.

5. Nội dung kế hoạch thực hiện nhóm các tiêu chí nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao.

5.1. Nhóm Tiêu chí về Quy hoạch

5.1.1. Lập quy hoạch và điều chỉnh quy hoạch

Tăng cường rà soát, bổ sung, điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng xã hoàn thành trong năm 2022 và quy hoạch chi tiết xây dựng trung tâm xã, giai đoạn 2021-2030, đảm bảo phù hợp với tình hình kinh tế - xã hội của địa phương và phù hợp với định hướng đô thị hóa theo quy hoạch cấp trên; trong đó, công tác quy hoạch chú trọng điều chỉnh, bổ sung các quy hoạch vùng sản xuất phù hợp trong đồ án quy hoạch xã nông thôn mới gắn với tái cơ cấu ngành nông nghiệp.

5.1.2. *Thực hiện và quản lý quy hoạch*: Thực hiện tốt công tác niêm yết công khai; quản lý quy hoạch theo đúng quy chế.

5.2. Nhóm Tiêu chí về Hạ tầng kinh tế - xã hội

Tập trung nguồn lực đầu tư xây dựng hệ thống đường giao thông nông thôn, hệ thống thủy lợi, điện; tăng cường đầu tư cơ sở vật chất trường, lớp học đạt chuẩn quốc gia; xây dựng cơ sở vật chất văn hoá, duy trì hoạt động và nâng cấp chợ nông thôn, buro điện xã. Chú trọng công tác quản lý, khai thác, sử dụng các công trình sau đầu tư đảm bảo hiệu quả, bền vững

5.2.1. Hạ tầng giao thông nông thôn

- Thực hiện bê tông hóa hệ thống đường xã đạt 100% (6,4km đường ĐX.415 và tuyến đường ĐH.48). Hệ thống đường xã được bảo trì hàng năm, đảm bảo sáng - xanh - sạch - đẹp và có các hạng mục cần thiết (biển báo, biển chỉ dẫn, chiếu sáng, gờ giảm tốc, cây xanh...) theo quy định

- Đường thôn, bản và đường liên thôn, bản duy trì cứng hóa đạt 100%; Có các hạng mục cần thiết theo quy định (biển báo, biển chỉ dẫn, chiếu sáng, gờ giảm tốc, cây xanh...) và đảm bảo sáng - xanh - sạch - đẹp

- Đường ngõ, xóm được cứng hóa đạt trên 90% và đảm bảo sáng - xanh - sạch - đẹp.

- Rà soát quy hoạch hệ thống đường trục chính nội đồng, đảm bảo tỷ lệ cứng hóa đạt 100% đáp ứng yêu cầu sản xuất và vận chuyển hàng hóa.

5.2.2. Thủy lợi và phòng, chống thiên tai

- Tiếp tục cải tạo, nâng cấp và xây mới 03 công trình thủy lợi trên địa bàn các thôn; thực hiện tốt phong trào ra quân đầu xuân làm thủy lợi; các công trình đều được cải tạo, nâng cấp, bảo trì và phát huy trên 90% năng lực thiết kế; đảm bảo có đủ nước phục vụ cho sản xuất trồng trọt, chăn nuôi, thủy sản...; Thực hiện kiểm kê, kiểm soát các nguồn nước thải xả vào công trình thủy lợi.

- Đảm bảo yêu cầu chủ động về phòng chống thiên tai (PCTT) theo phương châm 4 tại chỗ:

+ Về tổ chức bộ máy và nguồn nhân lực: Ban chỉ huy PCTT và Tìm kiếm cứu nạn (TKCN) của xã, Đội xung kích PCTT và TKCN xã được thành lập và kiện toàn hàng năm; 100% cán bộ, công chức cấp xã tham gia trực tiếp công tác PCTT được tập huấn, nâng cao năng lực, trình độ; hàng năm Đội xung kích PCTT và TKCN được phổ biến kiến thức về PCTT-TKCN; người dân trong vùng có nguy cơ chịu ảnh hưởng của thiên tai được phổ biến kiến thức về PCTT.

+ Các hoạt động phòng, chống thiên tai được triển khai chủ động và có hiệu quả, đáp ứng nhu cầu dân sinh: Có Kế hoạch PCTT được phê duyệt và được rà soát, cập nhật hàng năm theo quy định. Có xác định vùng có nguy cơ cao về rủi ro theo các loại hình thiên tai; Có Phương án ứng phó đối với các loại hình thiên tai chủ yếu, thường xuyên xảy ra trên địa bàn xã và thực hiện có hiệu quả kế hoạch PCTT được phê duyệt.

+ Về cơ sở hạ tầng thiết yếu: Thực hiện lồng ghép nội dung phòng, chống thiên tai vào Quy hoạch, xây dựng cơ sở hạ tầng; hệ thống thông tin, cảnh báo và ứng phó thiên tai được đảm bảo; tăng cường công tác kiểm tra để ngăn chặn kịp thời và không để phát sinh những vụ vi phạm pháp luật về bảo vệ công trình phòng, chống thiên tai.

5.2.3. Điện nông thôn

Tiếp tục quan tâm đầu tư hoàn thiện và phát triển đồng bộ hệ thống lưới điện đảm bảo phục vụ sản xuất và đời sống của người dân; tỷ lệ hộ được sử dụng điện sinh hoạt, sản xuất đảm bảo an toàn, tin cậy và ổn định đạt 100%.

5.2.4. Trường học

- Thực hiện rà soát cơ sở vật chất và thiết bị dạy học đối với các cấp trường như sau:

+ Trường mầm non có cơ sở vật chất và thiết bị dạy học đạt chuẩn quốc gia khi đảm bảo Tiêu chuẩn về Cơ sở vật chất và thiết bị dạy học được quy định tại các Thông tư sau: Thông tư số 19/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 và Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

+ Trường Tiểu học có cơ sở vật chất và thiết bị dạy học đạt chuẩn quốc gia khi đảm bảo Tiêu chuẩn về Cơ sở vật chất và thiết bị dạy học được quy định tại các Thông tư sau: Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018, Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 và Thông tư số 14/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

+ Trường Trung học cơ sở có cơ sở vật chất và thiết bị dạy học đạt chuẩn quốc gia khi đảm bảo Tiêu chuẩn về Cơ sở vật chất và thiết bị dạy học được quy định tại các Thông tư sau: Thông tư số 18/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018, Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 và Thông tư số 14/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Đầu tư xây dựng, nâng cấp, bổ sung cơ sở vật chất và thiết bị dạy học cho 2 trường và duy trì Trường Mầm non xã đạt chuẩn quốc gia.

5.2.5. Cơ sở vật chất văn hóa

- Tiếp tục quan tâm đầu tư xây dựng phát triển hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao ở cơ sở; hoàn thiện hệ thống Trung tâm văn hóa - thể thao xã, Nhà văn hóa - Khu thể thao thôn theo Bộ tiêu chí quốc gia về nông thôn mới giai đoạn 2021-2025. Thực hiện xây dựng mới 01 nhà văn hóa thôn

- Xã có ít nhất 01 điểm vui chơi, giải trí độc lập cho người già và trẻ em. Trong trường hợp chưa có điều kiện đầu tư riêng biệt điểm vui chơi, giải trí và thể thao, có thể đặt trong khuôn viên của Trung tâm Văn hóa-Thể thao và phải có trang thiết bị hoạt động phù hợp. Đồng thời, phải cam kết lộ trình đầu tư xây dựng điểm vui chơi, giải trí và thể thao cho người già và trẻ em; Điểm vui chơi, giải trí và thể thao cho trẻ em của xã phải đảm bảo điều kiện và có nội dung hoạt động chống đuối nước cho trẻ em.

5.2.6. Cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn

Rà soát quy hoạch xây dựng chợ trong giai đoạn 2021-2030; duy trì và phát triển các cửa hàng kinh doanh tổng hợp và các quán tạp hóa đáp ứng nhu cầu của người dân trên địa bàn.

5.2.7. Thông tin và Truyền thông

Duy trì và nâng cao chất lượng hoạt động dịch vụ bưu chính tại xã; đảm bảo cơ sở hạ tầng đáp ứng nhu cầu truy cập internet phục vụ nhu cầu khai thác thông tin của Nhân dân; thuê bao sử dụng điện thoại thông minh đạt tối thiểu 50%. Duy trì hoạt động và phát huy có hiệu quả trang thông tin điện tử, hệ thống loa truyền thanh tại xã và các cụm loa tại các thôn. Ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, điều hành phục vụ đời sống kinh tế - xã hội.

5.2.8. Về nhà ở dân cư

Tiếp tục tuyên truyền vận động nhân dân đầu tư xây dựng nhà ở và công trình phụ trợ. Tỷ lệ hộ có nhà kiên cố đạt từ 90% trở lên.

5.3. Nhóm tiêu chí về Kinh tế và tổ chức sản xuất

Đẩy nhanh chuyển dịch cơ cấu kinh tế, cơ cấu cây trồng theo hướng sản xuất hàng hóa có hiệu quả kinh tế cao, tạo điều kiện hỗ trợ thực hiện việc tích tụ đất đai gắn với phát triển kinh tế tập thể, kinh tế tư nhân; phát triển các vùng sản xuất hàng hoá tập trung quy mô lớn có giá trị kinh tế gắn với chế biến và thị trường tiêu thụ; phát triển chăn nuôi gia súc, gia cầm, thủy sản theo hướng công nghiệp, bán công nghiệp gắn với an toàn dịch bệnh; huy động nguồn lực đẩy mạnh phát triển kinh tế lâm nghiệp; tăng cường công tác khuyến nông, ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật, đưa cơ giới hóa vào sản xuất, giảm tổn thất sau thu hoạch trong sản xuất nông, lâm nghiệp.

Phát triển sản xuất tiểu thủ công nghiệp, ngành nghề nông thôn phù hợp với thế mạnh của địa phương; phát triển dịch vụ tại các hộ gia đình và khu quy hoạch tập trung; phát triển dịch vụ du lịch gắn với chuyển dịch cơ cấu kinh tế.

5.3.1. Thu nhập

Tiếp tục quan tâm chỉ đạo phát triển kinh tế nông thôn, ưu tiên hỗ trợ phát triển sản xuất theo hướng phát triển cây, con thế mạnh, sản phẩm chủ lực gắn với thực hiện Chương trình tái cơ cấu ngành nông nghiệp, Chương trình quốc gia mỗi xã một sản phẩm. Phần đầu năm 2024, xã có mức thu nhập bình quân đạt từ 60,5 triệu đồng/người, năm 2025 đạt 65 triệu đồng/người.

5.3.2. Hộ nghèo

Thực hiện có hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững, nâng cao hiệu quả các Chương trình an sinh xã hội trên địa bàn nông thôn; thực hiện đổi mới cách thức hỗ trợ người nghèo từ hỗ trợ trực tiếp sang hỗ trợ đào tạo, hỗ trợ việc làm, hỗ trợ vốn, phương thức phát triển sản xuất để người dân chủ động vươn lên thoát nghèo

5.3.3. Lao động

Tiếp tục quan tâm công tác tư vấn định hướng nghề, đào tạo nghề và giải quyết việc làm; phát triển, xây dựng các mô hình đào tạo nghề có hiệu quả cho lao động nông thôn.

Phân đầu tỷ lệ lao động qua đào tạo (áp dụng đạt cho cả nam và nữ) đạt trên 75%; Tỷ lệ lao động qua đào tạo có bằng cấp, chứng chỉ (áp dụng đạt cho cả nam và nữ) đạt trên 70%.

5.3.4. Tổ chức sản xuất và phát triển kinh tế nông thôn

- Tiếp tục củng cố và nâng cao hoạt động của Hợp tác xã theo Luật Hợp tác xã năm 2012, tham gia vào chuỗi liên kết hoặc một khâu trong chuỗi liên kết.

- Sản phẩm nhựa thông là sản phẩm chủ lực của xã, UBND xã hướng dẫn người dân thực hiện ký kết hợp đồng liên kết tiêu thụ sản phẩm nhựa thông để đảm bảo quyền lợi về giá thành sản phẩm và phương thức giao hàng với công ty, doanh nghiệp trên địa bàn (Công ty TNHH ROSIN INDUSTRIES Việt Nam tại thôn Quang Hòa)

- UBND xã nghiên cứu thành lập Tổ khuyến nông cộng đồng đảm bảo hoạt động có hiệu quả và phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, đồng thời cán bộ khuyến nông, kiểm lâm viên, các ngành chuyên môn tiếp tục thực hiện tốt chức năng nhiệm vụ được giao.

- Nghiên cứu, lựa chọn phát triển một sản phẩm để xây dựng thành sản phẩm OCOP hoặc được chuẩn hóa theo tiêu chuẩn OCOP, có thương hiệu, bao bì, nhãn mác. Trên cơ sở đó ứng dụng chuyển đổi số để truy xuất nguồn gốc sản phẩm và bán qua kênh thương mại điện tử.

5.4. Nhóm tiêu chí về Giáo dục, Y tế, Văn hóa và môi trường

5.4.1. Giáo dục và Đào tạo

- Duy trì và nâng cao chất lượng đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi; Đạt chuẩn và duy trì đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học và THCS mức độ 3; Đạt chuẩn xóa mù chữ mức độ 2; Cộng đồng học tập cấp xã được đánh giá, xếp loại Khá trở lên; Tỷ lệ học sinh (áp dụng đạt cho cả nam và nữ) tốt nghiệp trung học cơ sở được tiếp tục học trung học (phổ thông, giáo dục thường xuyên, trung cấp) đạt từ 70% trở lên và đạt từ 90% trở lên năm 2024;

- Mỗi nhà trường chủ động lựa chọn ít nhất 01 môn thể thao thể mạnh, học sinh yêu thích phù hợp với điều kiện thực tế, đặc điểm văn hóa của địa phương để phát triển thành phong trào, tổ chức thường xuyên. Thành lập ít nhất 01 câu lạc bộ thể dục thể thao trong nhà trường để thu hút học sinh tham gia.

5.4.2. Y tế

Xây dựng cơ sở vật chất cho y tế xã cơ bản đạt theo Bộ Tiêu chí quốc gia về y tế xã và thực hiện có hiệu quả xã hội hoá công tác chăm sóc sức khoẻ ban đầu tại xã; đảm bảo tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế đạt từ 95% trở lên; tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng thể thấp còi dưới 24%; tỷ lệ dân số có sổ khám chữa bệnh điện tử từ 70% trở lên; Tỷ lệ dân số được quản lý sức khỏe (áp dụng đạt cho cả nam và nữ) từ 95% trở lên; Tỷ lệ người dân tham gia và sử dụng

ứng dụng khám chữa bệnh từ xa (áp dụng đạt cho cả nam và nữ) từ 40% trở lên.

5.4.3. Văn hóa

- Đạt tỷ lệ từ 90% trở lên thôn được công nhận và giữ vững danh hiệu "Thôn văn hoá" 2 năm trở lên, trong đó có 15% tổng số thôn văn hóa được tặng Giấy khen Khu dân cư văn hóa; Đạt tỷ lệ từ 90% trở lên hộ gia đình đạt danh hiệu Gia đình văn hoá, trong đó có 15% tổng số Gia đình văn hóa được tặng Giấy khen. Đảm bảo nguyên tắc xét tặng danh hiệu văn hóa khách quan, công bằng, chính xác và công khai, thực hiện trên cơ sở tự nguyện đăng ký tham gia.

- Thành lập được ít nhất 01 mô hình Phòng chống bạo lực gia đình trên địa bàn xã và hoạt động hiệu quả, không để xảy ra các vụ bạo lực gia đình có tính chất nổi cộm.

- Phát huy vai trò tự quản cộng đồng thông qua thực hiện hương ước, quy ước; nhân rộng phát huy những mô hình mới, cách làm hay, hiệu quả.

- Có tối thiểu 05 thiết bị thể thao ngoài trời được lắp đặt tại các điểm công cộng ở sân thể thao xã; sân Nhà Văn hóa xã hoặc các địa điểm công cộng có diện tích đảm bảo lắp đặt các thiết bị; các loại hình hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao được tổ chức hoạt động thường xuyên.

- Xã có các câu lạc bộ Văn hoá, văn nghệ, thể thao quần chúng hoạt động có hiệu quả.

- Di sản văn hóa trên địa bàn xã được kiểm kê, ghi danh, bảo vệ, tu bổ, tôn tạo và phát huy giá trị theo quy định pháp luật về di sản văn hóa.

5.4.4. Môi trường và An toàn thực phẩm

- Chính quyền, đoàn thể tiếp tục đẩy mạnh tuyên truyền, vận động nhân dân nâng cao ý thức trách nhiệm trong công tác bảo vệ môi trường, nâng cao nhận thức của người dân và các cơ sở sản xuất, kinh doanh về đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm.

- Đề xuất cấp trên đầu tư xây dựng bãi rác tập trung tại xã, hướng dẫn xây dựng phương án thu gom chất thải rắn trên địa bàn xã, có phương án vận chuyển bao gói thuộc BVTV sau sử dụng mang đi xử lý theo quy định; Tuyên truyền, hỗ trợ các cơ sở sản xuất, kinh doanh lập hồ sơ môi trường;

- Chỉ đạo các thôn tiếp tục duy trì định kỳ tổ chức lao động 2 lần/tháng, thực hiện công tác vệ sinh môi trường như: phát quang, quét dọn, thu gom và xử lý chất thải, rác thải, hót đất sạt nhỏ, nạo, vét khơi thông cống, rãnh thoát nước, trồng, chăm sóc hoa, cây xanh, quét dọn nhà văn hóa, khu thể thao. Tuyên truyền nhân dân đầu tư xây dựng nhà tiêu, nhà tắm, thiết bị chứa nước đảm bảo hợp vệ sinh.

- Tuyên truyền, vận động, hướng dẫn người dân thu gom, phân loại chất thải rắn, chất thải nguy hại, chất thải nhựa, đặc biệt là phân loại chất thải rắn tại nguồn. Tuyên truyền, hướng dẫn nhân dân thu gom, xử lý nước thải sinh hoạt bằng các biện pháp phù hợp.

5.5. Nhóm tiêu chí về Hệ thống chính trị và an ninh quốc phòng

5.5.1. Hệ thống chính trị và tiếp cận pháp luật

- Tiếp tục tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy đảng, chính quyền và đổi mới phương thức hoạt của Mặt trận tổ quốc, các tổ chức chính trị xã hội; phát huy tốt vai trò hạt nhân lãnh đạo toàn diện các mặt và đảm bảo sự phối hợp chặt chẽ trong hệ thống chính trị; Cán bộ, công chức xã đạt chuẩn; hàng năm Đảng bộ, chính quyền xã và Tổ chức chính trị - xã hội của xã được xếp loại chất lượng hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

- Xây dựng xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật, đảm bảo và tăng cường khả năng tiếp cận pháp luật cho người dân. Có mô hình điển hình về phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở hoạt động hiệu quả được công nhận. Phát huy vai trò của các tổ hòa giải thôn, Ban hòa giải cấp xã. Tỷ lệ mâu thuẫn, tranh chấp, vi phạm thuộc phạm vi hòa giải được hòa giải thành từ 90% trở lên.

- Đảm bảo bình đẳng giới và phòng chống bạo lực gia đình; phòng chống bạo lực trên cơ sở giới; phòng chống xâm hại trẻ em; bảo vệ và hỗ trợ trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt trên địa bàn; bảo vệ và hỗ trợ những người dễ bị tổn thương trong gia đình và đời sống xã hội.

- Có kế hoạch và triển khai kế hoạch bồi dưỡng kiến thức về xây dựng nông thôn mới cho người dân, đào tạo nâng cao năng lực cộng đồng gắn với nâng cao hiệu quả hoạt động của Ban Phát triển thôn.

- Cải thiện và nâng cao chất lượng các dịch vụ hành chính công; giải quyết các thủ tục hành chính đảm bảo đúng quy định và không để xảy ra khiếu nại vượt cấp.

5.5.2. Quốc phòng và An ninh

- Quốc phòng: Xây dựng lực lượng dân quân “vững mạnh, rộng khắp” và hoàn thành các chỉ tiêu quân sự, quốc phòng. Nâng cao chất lượng hoạt động của Ban Chỉ huy quân sự xã và lực lượng dân quân.

- An ninh: Không có hoạt động xâm phạm an ninh quốc gia; không có khiếu kiện đông người kéo dài trái pháp luật; không có công dân cư trú trên địa bàn phạm tội nghiêm trọng trở lên hoặc gây tai nạn (giao thông, cháy, nổ) nghiêm trọng trở lên hoặc phạm các tội về xâm hại trẻ em; tội phạm và tệ nạn xã hội (ma túy, trộm cắp, cờ bạc,...) được kiểm chế, giảm so với năm trước; có mô hình camera an ninh và các mô hình (phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội; bảo đảm trật tự, an toàn giao thông; phòng cháy, chữa cháy) gắn với phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc hoạt động thường xuyên, hiệu quả

6. Đối với xây dựng xã nông thôn mới kiểu mẫu năm 2024

- Tập trung chỉ đạo thực hiện, đáp ứng đầy đủ mức đạt chuẩn theo yêu cầu của Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021 – 2025.

- Thu nhập bình quân đầu người của xã đạt 60,5 triệu/người năm 2024.

- Có ít nhất một mô hình thôn thông minh: xã đạt tiêu chí Nông thôn mới kiểu mẫu nếu có ít nhất một mô hình thôn thông minh ứng dụng chuyển đổi số để sản xuất hàng hóa, ứng dụng quản lý tự động hóa (như: Mô hình sản xuất nông nghiệp thông minh tự động/ mô hình chăn nuôi thông minh/ mô hình tưới nước tự động cho cây trồng/ mô hình sản xuất thương mại dịch vụ chuỗi giá trị có ứng dụng chuyển đổi số...)

- Đạt tiêu chí quy định xã nông thôn mới kiểu mẫu theo ít nhất một trong các lĩnh vực nổi trội nhất (về sản xuất, về giáo dục, về văn hóa, về du lịch, về cảnh quan môi trường, về an ninh trật tự, về chuyển đổi số...) mang giá trị đặc trưng của địa phương.

+ Về giáo dục: Xã đạt tiêu chí Giáo dục và Đào tạo thuộc bộ tiêu chí quy định xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao; Tỷ lệ học sinh tiểu học được học 2 buổi/ngày đạt 100%; Tỷ lệ học sinh tốt nghiệp THCS được tiếp tục học bậc trung học phổ thông, bổ túc trung học, học nghề (tại các trung tâm giáo dục thường xuyên hoặc trường dạy nghề) $\geq 90\%$.

+ Lĩnh vực Văn hóa: Thành lập và duy trì hoạt động của câu lạc bộ dân ca, dân vũ, dân nhạc truyền thống. Thành lập câu lạc bộ do chủ tịch UBND xã ra Quyết định công nhận.

+ Lĩnh vực về cảnh quan môi trường: Có tuyến đường trồng chuyên biệt một loại cây cảnh, hoa hoặc cây đặc trưng để thu hút khách tham quan với chiều dài $\geq 1\text{km}$; Có vườn hoa, cây cảnh phục vụ cộng đồng để thu hút khách tham quan, quy mô $\geq 500\text{m}^2$; Có ít nhất 01 mô hình phân loại tại nguồn, thu gom và xử lý rác thải sinh hoạt.

+ Lĩnh vực an ninh trật tự: Đạt các nội dung tại điểm a,b,c khoản 2 Hướng dẫn số 06/HD-BCA-V05 ngày 29/3/2022 của Bộ Công an về thực hiện các tiêu chí, chỉ tiêu về an ninh, trật tự đối với xã nông thôn mới, xã nông thôn mới nâng cao, giai đoạn 2021 – 2025; Thường xuyên củng cố, kiện toàn các lực lượng nòng cốt bảo đảm an ninh, trật tự ở cơ sở. 100% khu dân cư, cơ quan, doanh nghiệp, cơ sở giáo dục thuộc thẩm quyền quản lý trên địa bàn xã đăng ký phần đầu đạt tiêu chuẩn “An toàn về an ninh, trật tự”, trong đó 90% trở lên được công nhận đạt tiêu chuẩn “An toàn về an ninh, trật tự” theo Thông tư số 124/2021/TT-BCA ngày 28/12/2021 của Bộ Công an; Chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả công tác xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc, trong đó có nhiều hoạt động nổi bật, hiệu quả thiết thực (như ban hành Kế hoạch, biện pháp xây dựng các mô hình hay, cách làm sáng tạo...) được đồng đảo quần chúng Nhân dân đồng tình, hưởng ứng, tham gia mang tính tự giác và tự nguyện được cấp ủy, chính quyền và Công an cấp trên ghi nhận, đánh giá cao. Trong năm cán bộ và Nhân dân xã được tặng Giấy khen (của UBND huyện, Công an tỉnh) hoặc Bằng khen (của UBND tỉnh, Bộ Công an) trong phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc

+ Lĩnh vực chuyển đổi số: có ít nhất một mô hình thôn thông minh ứng dụng chuyển đổi số để sản xuất hàng hóa, ứng dụng quản lý tự động hóa; Công dân

trong xã từ 15 tuổi trở lên khi áp dụng có smartphone đều phải cài đặt App Công dân số Xứ Lạng đạt 100%.

III. NGUỒN VỐN

Dự kiến tổng nhu cầu vốn xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025 đối với tiêu chí xã nông thôn mới, xã nông thôn mới nâng cao khoảng **14.301 triệu đồng**. Trong đó:

- Vốn ngân sách nhà nước: 14.207 triệu đồng
- Vốn huy động nhân dân đóng góp: 94 triệu đồng.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Chỉ đạo, Ban quản lý xã: Giúp Đảng ủy, UBND xã chỉ đạo, giải quyết những công việc liên quan đến quản lý và tổ chức thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn xã. Nghiên cứu, đề xuất với Đảng ủy, UBND xã phương hướng, giải pháp thực hiện hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giai đoạn 2021 - 2025. Đôn đốc và điều phối hoạt động giữa các ban, ngành, đơn vị và các thôn trong quá trình triển khai thực hiện Chương trình. Tổ chức thực hiện, theo dõi, đánh giá, sơ kết, tổng kết việc thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giai đoạn 2021 - 2025.

2. Các thành viên Ban chỉ đạo, Ban quản lý, các ban, ngành, đoàn thể, các đơn vị phụ trách các tiêu chí: Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao phụ trách các tiêu chí, phụ trách địa bàn (tại Quyết định số 57-QĐ/ĐU ngày 22/6/2022 của Đảng ủy xã Cường Lợi và Quyết định số 146/QĐ-UBND ngày 22/6/2022 của UBND xã Cường Lợi) xây dựng kế hoạch cụ thể để tổ chức thực hiện Chương trình, tham mưu các giải pháp để hoàn thành các tiêu chí phụ trách trong giai đoạn 2021-2025; phối hợp thực hiện Chương trình đảm bảo đạt kế hoạch đề ra.

3. Đề nghị Mặt trận tổ quốc và các tổ chức đoàn thể

Tích cực tuyên truyền, phổ biến đến các hội viên, đoàn viên và Nhân dân chủ trương, chính sách xây dựng nông thôn mới của Đảng và Nhà nước. Vận động các hội viên, đoàn viên và Nhân dân tích cực tham gia thực hiện các nội dung cụ thể thông qua các phong trào, các cuộc vận động do tổ chức mình phát động; đẩy mạnh thực hiện tốt công tác giám sát và phản biện xã hội.

4. Ban phát triển các thôn

Thực hiện các nhiệm vụ do Ban chỉ đạo, Ban quản lý xã giao; Tổ chức họp dân để tuyên truyền, phổ biến cho người dân hiểu rõ về chủ trương, cơ chế chính sách, các quyền lợi và nghĩa vụ của người dân, trong quá trình xây dựng NTM. Triệu tập các cuộc họp, tập huấn đối với người dân theo đề nghị của các cơ quan cấp trên;

Tổ chức vận động nhân dân tập trung cải tạo đường làng ngõ xóm, vườn, chỉnh trang công ngõ, tường rào để có cảnh quan xanh sạch đẹp. Tổ chức hướng

dẫn và quản lý vệ sinh môi trường trong thôn, cải tạo hệ thống tiêu, thoát nước, trồng cây xanh nơi công cộng, xử lý rác thải;

Tổ chức các hoạt động văn nghệ, thể thao, xây dựng nếp sống văn hóa trong phạm vi thôn và tham gia các phong trào thi đua do xã phát động. Xây dựng và tổ chức thực hiện có hiệu quả hương ước, quy ước tại thôn;

Phối hợp với cán bộ phụ trách kiểm tra, giám sát việc thực hiện đảm bảo đạt các tiêu chí nông thôn mới tại thôn mình theo kế hoạch.

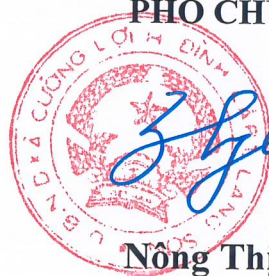
5. Công chức phụ trách Chương trình xây dựng nông thôn mới xã có trách nhiệm tham mưu, giúp Ban Chỉ đạo, Ban quản lý xã tổ chức triển khai thực hiện Chương trình; tổng hợp, báo cáo Ban Chỉ đạo huyện về tình hình thực hiện Chương trình.

Trên đây là kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới xã Cường Lợi giai đoạn 2021 - 2025; đề nghị các ban, ngành, tổ chức, đơn vị được giao phụ trách các nội dung, tiêu chí và căn cứ chức năng nhiệm vụ chủ động triển khai các nội dung trên./.

Nơi nhận:

- UBND huyện;
- VP ĐP NTM huyện;
- TT. ĐU, HĐND;
- CT, PCT UBND xã;
- Thành viên BCD, BQL xã;
- Các ban, ngành, đoàn thể;
- CA xã, Trường học, trạm y tế xã;
- Ban phát triển thôn;
- Lưu: VP.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nông Thị Tuyết

